

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 211/2024/HNGĐ-ST
Ngày 19 – 8 – 2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu.
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công Minh
Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang – *Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.*

Ngày 19 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 328/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 235/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Nhà không số, ấp B, Xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (có mặt).

* **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Nhà không số, ấp B, Xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 30/5/2024 và được bổ sung tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Thanh N trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Thị H chung sống vợ chồng từ năm 2002 đến ngày 25/7/2012 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống xảy ra cãi vã. Ông và bà H đã ly thân khoảng bốn năm nay. Nay tình cảm không còn, ông Nguyễn Thanh N yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Nguyễn Duy K, sinh ngày 06/11/2004, hiện đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết trách nhiệm nuôi con. Con chung tên Nguyễn N.Y, sinh ngày 06/12/2012 đang sống cùng ông N. Khi ly hôn ông N yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con Nguyễn N.Y, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án phân chia.

- Về nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã triệu tập bà Nguyễn Thị H và thông báo về nội dung yêu cầu khởi kiện của ông N. Bà H không đến Tòa án theo triệu tập cũng không gửi văn bản ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ông Nguyễn Thanh N và bà Nguyễn Thị H kết hôn, đăng ký kết hôn vào ngày 25/7/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Ông N yêu cầu ly hôn với bà H. Quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Đối với bà Nguyễn Thị H, Tòa án tổng đạt tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng để triệu tập bà H đến Tòa án để tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai, Tòa án triệu tập bà H để tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai nhưng bà H đều vắng mặt không rõ lý do. Nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H theo quy định tại các Điều 207, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Ông N xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống xảy ra cãi vã. Ông và bà H đã ly thân khoảng bốn năm nay. Ông N xác định không thể tiếp tục chung sống vợ chồng nên yêu cầu ly hôn với bà H. Dù bà H đã được triệu tập tham gia tố tụng vụ án nhưng đều vắng mặt và không yêu cầu hàn gắn. Xét thấy, ông N kiên quyết yêu cầu ly hôn, bà H không yêu cầu hàn gắn, thể hiện hôn nhân của ông bà đã có mâu thuẫn, không có thể hàn gắn nên chấp nhận cho ông N ly hôn với bà H.

[4] Về con chung: Con chung tên Nguyễn Duy K, sinh ngày 06/11/2004, hiện đã trưởng thành các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trách nhiệm nuôi con. Con chung tên Nguyễn N.Y, sinh ngày 06/12/2012 đang sống cùng ông N. Khi ly hôn ông N yêu cầu được tiếp tục nuôi con Nguyễn N.Y, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Yêu cầu này phù hợp với nguyện vọng của con chung, bà H không có ý kiến. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của ông N.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Ông N xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án phân chia. Quá trình chung sống ông và bà H không có nợ chung, bà H không có ý kiến phản đối. Đến nay không có cá nhân tổ chức nào yêu cầu trách nhiệm trả nợ của ông N và bà H. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về nợ chung và tài sản chung.

[6] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình ông N phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 28, 207, 227, 147, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí.

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh N được ly hôn với bà Nguyễn Thị H.

Về con chung: Tiếp tục giao con chung tên Nguyễn N.Y, sinh ngày 06/12/2012 cho ông Nguyễn Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng. Không xem xét trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về Tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hôn nhân gia đình 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), ông Nguyễn Thanh N phải nộp. Ngày 03/6/2024 ông Nguyễn Thanh N đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau theo lai thu số 0008758 được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND TP.Cà Mau;
- UBND xã Hòa Thành,
TP.Cà Mau, tỉnh Cà Mau
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phan Thị Thu